TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/DS-PT
Ngày 10 - 8 - 2022
V/v: *Tranh chấp quyền sử dụng đất*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quản Hữu Chiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tuấn Minh, ông Đinh Huy Hiệp.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Cường, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Quang, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 36/2022/TLPT-TC ngày 27 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp quyền sử dụng đất.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2020/DS-ST ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 03/2022/QĐPT ngày 06 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 05/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Ông Nguyễn Quang N, sinh năm 1964; Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971. Địa chỉ: Đều cư trú tại tiểu Khu 8, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (*bà Nguyễn Thị Hồng ủy quyền cho ông Nguyễn Quang Nguyên theo giấy ủy quyền ngày 08/10/2020);* ông Nguyễn Quang N - Có mặt.

2. Bị đơn:

- Ông: Đinh Văn L, sinh năm 1948 (chết ngày 20/5/2021). Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Đinh Văn L: Ông Đinh Công Đ (Đinh Văn Đ), con trai ông Đinh Văn L, địa chỉ: bản Bèo Băn, xã Mường Cơi, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La - Vắng mặt không có lý do.

- Bà: Đinh Thị L, địa chỉ: Tại bản Bèo Băn, xã Mường Cơi, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; (không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị - Tòa án không triệu tập).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông: Sa Văn N, địa chỉ: Bản B, xã Mường C, huyện P, tỉnh Sơn La - Vắng mặt có lý do.

- Chị: Sa Thị N, địa chỉ: Bản B, xã Mường C, huyện P, tỉnh Sơn La (không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị - Tòa án không triệu tập).

4. Người kháng cáo: Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Đinh Văn L - Ông Đinh Công Đ.

5. Viện Kiểm sát kháng nghị: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Quang N, bà Nguyễn Thị H trình bày:

Ngày 24/11/1996, ông nhận chuyển nhượng với ông Đinh Văn L 01 ha đất (chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và 01 ngôi nhà sàn gỗ 04 gian với giá thỏa thuận là 3.500.000đ *(Ba triệu năm trăm nghìn đồng)*, hai bên thống nhất ghi trong giấy chuyển nhượng số tiền là 1.600.000đ *(Một triệu sáu trăm nghìn đồng)*, có xác nhận của chủ nhiệm Hợp tác xã bản Bèo Băn và UBND xã Mường Cơi, huyện Phù Yên. Ngày 06/12/2000, ông N được UBND huyện Phù Yên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q.888185, tại tờ bản đồ Z-19, thửa số 7, diện tích 10.920 m^2 đất trồng rừng phòng hộ, thời hạn sử dụng đến tháng 12 năm 2050, sau khi được cấp quyền sử dụng đất một thời gian thì ông N chuyển đến Ngã Ba Mường C, xã M, huyện P sinh sống và trồng cây ăn quả trên diện tích đất đó, đến năm 2016 thì ông Đinh Văn Lán và bà Đinh Thị L tự ý canh tác và làm nhà ở trên diện tích đất đó, ông Nguyên đã nhiều lần yêu cầu trả lại đất nhưng ông Lán và bà Lóng không đồng ý, ông N đã yêu cầu UBND xã Mường Cơi, huyện Phù Yên giải quyết nhiều lần không thành. Ngày 08/10/2020, ông Nguyễn Quang N khởi kiện yêu cầu ông Đinh Văn L và bà Đinh Thị L trả lại toàn bộ diện đất đang sử dụng đó cho ông.

Theo bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn ông Đinh Văn L là ông Đinh Công Đ trình bày:

Năm 1989, bố ông là Đinh Văn L di chuyển từ lòng hồ Sông Đà thủy điện Hòa Bình đến định cư tại bản Bản B, xã Mường C, huyện P, tỉnh Sơn La, được UBND huyện P, xã Mường C giao đất ở và canh tác, chiều dài đất khoảng 17 đến 20m, hướng thị trấn Phù Yên đi Mường Cơi giáp với đất ông Đinh Văn Á,

hướng Mường Cơi đi thị trấn Phù Yên giáp với đất trồng mầu của ai, có giấy tờ hay không ông cũng không biết. Đến năm 1993, bố ông chuyển nhà vào trong khu vực Suối Hồng ở đã cho ông Đinh Văn L 01 ngôi nhà sàn gỗ 04 gian nhưng không cho đất, ông Lén ở đó đến năm 1996 thì bán ngôi nhà đó cho ông Nguyễn Quang N nhưng không bán đất, nay ông Nguyên yêu cầu trả lại đất ông không nhất trí với lý do toàn bộ diện tích đất đang tranh chấp là của bố ông.

Tại buổi hòa giải ngày 25/02/2022, ông Đ chỉ đề nghị được sử dụng diện tích đất là nền nhà mà trước đây ông Lán làm nhà S8 là 1.267,3 m^2, diện tích đất khác ông không tranh chấp. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 06/4/2022, ông Đ giữ nguyên ý kiến tại phiên hòa giải.

Theo bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Đinh Thị L trình bày:

Năm 1989, gia đình bà di chuyển từ lòng hồ Sông Đà thủy điện Hòa Bình đến định cư tại bản Bèo Băn, xã Mường Cơi, huyện Phù Yên cùng với anh trai của bà là ông Đinh Văn L đã được UBND huyện Phù Yên và xã Mường Cơi giao đất ở và canh tác tại bản Bèo Băn, xã Mường Cơi, sau đó các hộ tự chia nhau ở, diện tích đất của bà khoảng 200 m^2 liền kề với đất của ông Đinh Văn Lán. Năm 1993, bà chuyển nhà vào trong khu vực Suối Hồng ở, hàng năm bà vẫn canh tác trên diện tích đất đó. Năm 2014, bà cho con gái là Sa Thị Ng làm nhà ở cho đến nay, ông Nguyễn Quang N yêu cầu trả đất bà không đồng ý, lý do trong tổng diện tích đất đang có tranh chấp thì có khoảng 200 m^2 đất của bà đã sử dụng từ năm 1989 đến năm 2014 sau đó cho con gái ở từ đó đến nay, việc ông L cho ông L hay việc ông L bán cho ông N như thế nào bà hoàn toàn không biết và không có liên quan.

Theo bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Sa Thị Nga trình bày:

Năm 2014, mẹ chị là bà Đinh Thị L cho chị sử dụng đất và làm nhà ở tại bản Bèo Băn, xã Mường Cơi, huyện Phù Yên, chị ở từ đó cho đến nay. Ông Nguyễn Quang N yêu cầu trả đất chị không đồng ý vì nguồn gốc đất do bố mẹ chị sử dụng từ năm 1989 và đã cho chị sử dụng ổn định từ năm 2014 đến nay.

Theo bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Sa Văn N trình bày:

Năm 1989, gia đình tôi cùng 12 hộ dân di chuyển từ lòng hồ Sông Đà thủy điện Hòa Bình đến định cư tại Bản B, xã Mường C, huyện P, tỉnh Sơn La, tôi không được chính quyền địa phương giao đất mà tự khai hoang, canh tác và sử dụng khoảng 400m^2 đất từ năm 1989 cho đến nay. Ông Nguyễn Quang N được UBND huyện Phù Yên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất yêu cầu trả đất tôi đồng ý.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 12, Điều 166, Điều 170, khoản 1 Điều 203 của Luật đất đai năm 2013; khoản 9 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Đinh Công Đi có trách nhiệm trả lại cho ông Nguyễn Quang N diện tích đất S8 là 1.267,3m^2, phía Đông giáp đất ông Đơi, phía Tây giáp đất bà Lóng, phía Nam giáp đất ông N, phía Bắc giáp đất hành lang giao thông QL37.

Diện tích đất không có tranh chấp ông N tiếp tục sử dụng theo quy định, cụ thể gồm: S9 là 2.649,3m^2, phía Đông giáp đất ông Đơi, phía Tây giáp đất ông N, phía Nam giáp đất cộng đồng bản Bèo Băn, phía Bắc giáp đất ông Nguyên; S10 là 823,3m^2, phía Đông giáp đất ông N, phía Tây và phía Nam giáp núi đá và đất cộng đồng bản Bèo Băn, phía Bắc giáp đất bà Lóng; S2 là 145,5m^2, phía Đông giáp đất bà Lóng, phía Tây giáp ông Hồng, phía Nam giáp núi đá, phía Bắc giáp đất hành lang giao thông QL37.

Ông Nguyễn Quang N được tiếp tục sử dụng diện tích 657,1m^2 đất hành lang giao thông nằm trong diện tích giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q.888185, ngày 06/12/2000 do UBND huyện P, tỉnh Sơn La cấp, cụ thể S1 là 102 m^2, phía Đông giáp bà Lóng, phía Tây giáp ông Hồng, phía Nam giáp đất ông N, phía Bắc giáp đường QL37, diện tích đất S5 và S7 là 555,1m^2, phía Đông giáp đất ông Đơi, phía Tây giáp đất bà Lóng, phía Nam giáp đất ông Nguyên, phía Bắc giáp Đường QL37.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 124, 135 và Điều 137 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Tuyên bố Hợp đồng chuyển nhượng nhà và đất lập ngày 24/11/1996 giữa ông Đinh Văn L và ông Nguyễn Quang N vô hiệu một phần đối với diện tích 378,8 m^2 đất của bà Đinh Thị L.

Hậu quả pháp lý của Hợp đồng vô hiệu một phần:

Chấp nhận ông Nguyễn Quang N trả lại cho bà Đinh Thị L diện tích đất S4 là 378,8m^2, phía Đông, phía Tây và phía Nam đều giáp đất ông N, phía Bắc giáp đất hành lang giao thông QL37; đất hành lang giao thông S3 là 349 m^2, phía Đông và phía Tây giáp đất ông Nguyên, phía Nam giáp đất bà Lóng, phía Bắc giáp đường QL37.

Toàn bộ diện tích đất của ông Nguyễn Quang N và bà Đinh Thị Lóng đều thuộc tờ bản đồ Z-19, thửa số 7, tại bản Bản B, xã Mường C, huyện P, tỉnh Sơn La (có sơ đồ hiện trạng khu đất kèm theo).

Ông Nguyễn Quang N và bà Đinh Thị L; có trách nhiệm kê khai, đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh lại diện tích đất để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/4/2022 người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn ông Đinh Văn L là ông Đinh Công Đ kháng cáo, không nhất trí với toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên.

Ngày 04/5/2022, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-DS đối với bản án sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, cụ thể:

(1) Bổ sung ông Sa Văn N vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi liên quan trong vụ án và Nhận định, chấp nhận việc tự nguyện của anh Sa Văn N trả lại đất cho ông Nguyễn Quang N diện tích đất S1+ S2 + S5 + S6 = 1.213.9m^2.

(2) Buộc ông Đinh Công Đ trả lại cho ông Nguyễn Quang N diện tích đất S7 + S8 = 1.705,6m^2.

(3) Buộc ông Đinh Công Đ và ông Sa Văn N thu hoạch hoa màu (Sắn) trên đất để trả lại đất cho ông Nguyễn Quang N.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm*:**

Nguyên đơn ông Nguyễn Quang N không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đinh Công Đ; nhất trí một phần kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm, nội dung kháng nghị tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS-DSKN ngày 04/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La - Đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên.

Ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu về quá trình thực hiện tố tụng của Thẩm phán chủ toạ phiên toà, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng; quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

Đối với ông Đinh Công Đ - Người kế thừa quyền và lợi ích của ông Đinh Văn Lán đã được Tòa án nhân dân tỉnh triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vẫn vắng mặt không có lý do, ông Đinh Công Đ đã từ bỏ quyền kháng cáo của mình theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng Dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng Dân sự đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xem xét phúc thẩm đối với kháng cáo của ông Đinh Công Đ.

Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng Dân sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, đề nghị sửa bản án dân sự sơ thẩm, cụ thể:

(1) Bổ sung ông Sa Văn N tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

(2) Chấp nhận việc thỏa thuận của anh Sa Văn N trả lại cho ông Nguyễn Quang N diện tích đất S1+ S2 + S5 + S6 = 1.213.9m^2.

(3) Buộc ông Đinh Công Đ trả lại cho ông Nguyễn Quang N diện tích đất S7 + S8 = 1.705,6m^2.

- Buộc ông Đinh Công Đ, ông Sa Văn N tự thu hoạch tài sản trên đất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về tố tụng

- *Về quan hệ pháp luật*: Nguyên đơn ông Nguyễn Quang N khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Đinh Văn L trả lại phần diện tích đất ông L tự ý san ủi, làm nhà trên đất tại xã Mường Cơi, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, đất tranh chấp nằm trong diện tích đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Quang; tranh chấp đã được Ủy ban nhân dân xã Mường Cơi, huyện Phù Yên hòa giải nhưng không thành. Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp quyền sử dụng đất, xét thấy có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Đinh Công Đ là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Đinh Văn L kháng cáo trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm nên kháng cáo được xem xét theo quy định của pháp luật.

- *Về người tham gia tố tụng*:

Trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 20/5/2021 ông Đinh Văn L *(bố đẻ của ông Đinh Công Đ)* chết, căn cứ Điều 74 Bộ luật tố tụng Dân sự quyền và nghĩa vụ của ông Lán được người thừa kế tiếp tục thực hiện; cấp sơ thẩm xác định ông Đ tham gia tố tụng với tư cách người đại diện hợp pháp của ông Đinh Văn L là không phù hợp; tại cấp phúc thẩm đã khắc phục, thu thập thêm tài liệu, lấy ý kiến của những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Đinh Văn Lán, tất cả đều nhất trí cử ông Đinh Công Đ là người đại diện kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Lán tham gia tố tụng. Việc thay đổi tư cách tố tụng của ông Đinh Công Đ không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các đương sự do trong quá trình giải quyết vụ án ông Đ được tham gia tố tụng từ khi bắt đầu giải quyết vụ án.

[2] Về kháng cáo của ông Đinh Công Đ - người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bi đơn ông Đinh Văn Lán

Xét yêu cầu kháng cáo của ông Đinh Công Đ là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Đinh Văn L: Tòa án nhân dân tỉnh đã triệu tập hợp lệ ông Đinh Công Đ tham gia phiên tòa phúc thẩm lần 1 vào ngày 05/8/2022, lần 2 ngày 10/8/2022, nhưng ông Đ đều vắng mặt không có lý do. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của ông Đinh Công Đ là có căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La

[3.1] Về việc bổ sung ông Sa Văn N vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án và nhận định, chấp nhận việc tự nguyện của anh Sa Văn N trả lại đất cho ông Nguyễn Quang N diện

tích đất S1+ S2 + S5 + S6 = 1.213.9m²:

Căn cứ biên bản làm việc với ông Sa Văn N trước khi mở phiên tòa sơ thẩm ông N đều thừa nhận có sử dụng diện tích đất S1+ S2 + S5 + S6 là đất có tranh chấp của ông N để trồng hoa màu (cây sắn), nay ông N yêu cầu trả lại đất thì ông nhất trí. Thời điểm hiện tại ông đang trồng sắn, mỡ, xoan, quế trên diện tích đất này, ông đồng ý với bản án sơ thẩm - cấp sơ thẩm không đưa ông Nhuận tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và ghi nhận việc ông tự nguyện trả đất cho ông N là thiếu sót. Tại cấp phúc thẩm khắc đã phục, bổ sung ông N tham gia tố tụng để đảm bảo quyền và lợi ích cho các đương sự và giải quyết toàn diện vụ án; ông Nhuận giữ nguyên ý kiến của mình đồng ý trả cho ông Nguyên phần đất ông đã canh tác, sử dụng, không yêu cầu đề nghị gì và xin vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm. Bản án sơ thẩm không ghi nhận việc tự nguyện trả đất của ông N và không giao diện tích 849,6 m^2 ở vị trí S6 cho ông N quản lý, sử dụng là thiếu sót, không đảm bảo thi hành án. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La.

[3.2] Về việc: Buộc ông Đinh Công Đ trả lại cho ông Nguyễn Quang N diện tích đất S7+S8 = 1.705,6m²:

Căn cứ ý kiến tại phiên hòa giải ngày 25/02/2022 và tại phiên tòa ông Đ chỉ yêu cầu được sử dụng diện tích đất ông đang canh tác là diện tích đất S8 = 1.267,3 m^2 mà trước đây bố của ông làm nhà 4 gian, ngoài diện tích đất đó ông không tranh chấp với ông N. Do đó, cấp sơ thẩm chỉ xem xét giải quyết diện tích đất có tranh chấp với ông Nguyên và tuyên ông Đ có trách nhiệm trả lại cho ông N diện tích đất S8 là 1.267.3 m^2. Đối với diện tích S7 = 438.3m^2 là đất nằm trong hành lang giao thông, ông Đ không tranh chấp với ông Nguyên, bản án sơ thẩm đã nhận định và Tuyên ông Nguyên có quyền sử dụng theo quy định là chưa đầy đủ, cần ghi nhận sự tự nguyện của ông Đ trả lại diện tích đất S7 cho ông Nguyên. Do đó, chấp nhận một phần yêu cầu kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh đối với diện tích đất S7.

[3.3] Về việc: Buộc ông Đinh Công Đ và anh Sa Văn N thu hoạch hoa màu (Sắn) trên đất để trả lại đất cho ông Nguyễn Quang N:

Tại biên bản làm việc với ông Sa Văn N ngày 29/6/2022, ông N khai nhận phần diện tích đất mà ông đang sử dụng của ông Nguyên ông đang trồng sắn, xoan và quế, mỡ.

Tại Biên bản thẩm định ngày 05/11/2021 và Biên bản Định giá tài sản ngày 16/11/2021 xác định phần diện tích đất S8 ông Đ trồng sắn trị giá 2.899.520 đồng; ông N trồng sắn trên diện tích S5 + S6 trị giá 1.642.880.000 đồng. Tại biên bản làm việc với ông Sa Văn N ngày 29/6/2022, ông N khai nhận phần diện tích đất mà ông đang sử dụng của ông N ông đang trồng sắn, xoan và quế, mỡ.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông N xác định trên phần đất ông Đ và ông N sử dụng của ông chỉ có cây sắn, đã được Tòa án Phù Yên thẩm định nên ông đề nghị buộc ông Nhuận và ông Đ thu hoạch Sắn trả đất cho ông.

Bản án sơ thẩm không tuyên buộc ông N và ông Đ thu hoạch cây trồng trên đất là thiếu sót, Do đó, cần buộc Sa Văn Nhuận và ông Đ thu hoạch cây sắn trồng trên diện tích đất của ông N.

Từ nhận định, phân tích nêu trên, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, sửa bản án sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên.

[3] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị sửa nên ông Đinh Công Đ không phải chịu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 312 Bộ luật Tố tụng Dân sự: Đình chỉ kháng cáo của ông Đinh Công Đ người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn ông Đinh Văn L.

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự:

Chấp nhận một phần Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-DS ngày 04/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân tỉnh, sửa bản án dân sự sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 06/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La như sau:

1. Ông Đinh Công Đ *(Người người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn ông Đinh Văn Lán)* có trách nhiệm trả lại cho ông Nguyễn Quang N diện tích đất S8 là 1.267,3m^2, phía Đông giáp đất ông Đơi; phía Tây, phía Nam giáp đất ông Nguyên, phía Bắc giáp đất hành lang giao thông QL37.

2. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Đinh Công Đ trả lại cho ông Nguyễn Quang Nguyên diện tích đất S7 là 438,3 m^2, phía Đông giáp đất ông Đơi; phía Tây, phía Nam giáp đất ông Nguyên; phía Bắc giáp đường Quốc lộ 37.

3. Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Sa Văn N trả lại cho ông Nguyễn Quang N diện tích đất: S1 là 102m^2, phía Đông giáp bà Lóng, phía Tây giáp ông Hồng, phía Nam giáp đất ông Nguyên, phía Bắc giáp đường QL37; S2 là 145,5m^2, phía Đông giáp đất bà Lóng, phía Tây giáp ông Hồng, phía Nam giáp núi đá, phía Bắc giáp đất hành lang giao thông QL37; S5 là 116,8m^2, phía Đông giáp đất ông Đơi, phía Tây giáp đất bà Lóng, phía Nam giáp đất ông Nguyên, phía Bắc giáp Đường QL37; S6 là 849.6m^2, phía Đông, phía Tây giáp đất ông Nguyên, phía Nam giáp đất cộng đồng bản, phía Bắc giáp đường hành lang giao thông.

4. Buộc ông Sa Văn N và ông Đinh Công Đ thu hoạch cây sắn trồng trên diện tích đất trả cho ông Nguyễn Quang Nguyên.

5. Ông Nguyễn Quang Nguyên được sử dụng diện tích đất: S1 là 102m^2, S2 là 145,5m^2, S5 là 116,8m^2, S6 là 849.6m^2 do ông Sa Văn Nhuận trả; S7 là 438,3 m^2, S8

là 1.267,3m^2 do ông Đinh Công Đ trả và Diện tích đất không có tranh chấp gồm: S9 là 2.649,3m^2, phía Đông giáp đất ông Đơi, phía Tây giáp đất ông Nguyên và đất cộng đồng bản, phía Nam giáp đất cộng đồng bản Bèo Băn, phía Bắc giáp đất ông Nguyên; S10 là 823,3m^2, phía Đông giáp đất ông Nguyên, phía Tây và phía Nam giáp núi đá và đất cộng đồng bản Bèo Băn, phía Bắc giáp đất bà Lóng - thuộc diện tích đất trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q.888185, ngày 06/12/2000 do UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cấp.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Hoàn trả lại cho ông Đinh Công Đ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000474 ngày 18/4/2022 tại Chi cục thi hành án huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (10/8/2022).

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Các đương sự;
- KTNV-THA;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quản Hữu Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Huy Hiệp Phạm Tuấn Minh **Quản Hữu Chiến**